

Số: 12/2024/QĐST-HNGĐ

Chư Pưh, ngày 04 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 17/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2024 về việc “Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Bùi Xuân G**, sinh năm 1984.

Bị đơn: Chị **Đặng Thị Á**, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: **Thôn S, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai**.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85 và 86 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Bùi Xuân G** và chị **Đặng Thị Á** (Đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 21 ngày 05/4/2022 của UBND xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai).

2. Công nhận sự thỏa thuận cụ thể của các đương sự như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Anh **Bùi Xuân G** và chị **Đặng Thị Á** có 03 con chung là **Bùi Đặng Bảo Y**, sinh ngày 04/5/2010; **Bùi Đặng Hoài A**, sinh ngày 29/5/2017 và **Bùi Hà P**, sinh 30/3/2019. Giao con chung **Bùi Đặng Bảo Y** cho chị **Đặng Thị Á** có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; giao con chung **Bùi Đặng Hoài A** và **Bùi Hà P** cho anh **Bùi Xuân G** có

quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Thời hạn trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung kể từ ngày 10/5/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh **G** và chị **A** không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Anh **Bùi Xuân G** và chị **Đặng Thị Á** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Anh **Bùi Xuân G** tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005969 ngày 19/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho anh **Bùi Xuân G** 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND cùng cấp;
- CCTHADS cùng cấp;
- UBND đăng ký kết hôn;
- Lưu: HSVA, VT-LT.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Nay Lu Vinh